

Hà Nội, ngày 2 tháng 10 năm 2015

Số: **3003** /QĐ-HVN

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về thanh tra các kỳ thi

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM

Căn cứ Luật giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 141/2013/NĐ-CP ngày 24/10/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giáo dục;

Căn cứ Nghị định số 42/2013/NĐ-CP ngày 09/5/2013 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thanh tra giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 51/2012/TT-BGDĐT ngày 18/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về tổ chức và hoạt động thanh tra trong cơ sở giáo dục đại học, Học viện trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 41/2006/QĐ- BGDĐT ngày 16/10/2006 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về tổ chức và hoạt động thanh tra các kỳ thi;

Căn cứ Hướng dẫn thanh tra thi số 405/BGDĐT-TTr ngày 16/01/2007 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Điều lệ trường đại học;

Căn cứ Quyết định số 873/QĐ-TTg ngày 17 tháng 06 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt đề án thí điểm đổi mới cơ chế hoạt động của Học viện Nông nghiệp Việt Nam giai đoạn 2015 – 2017;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Thanh tra,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành **Quy định về thanh tra các kỳ thi** áp dụng trong nội bộ Học viện Nông nghiệp Việt Nam.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Học viện, Trưởng Ban Thanh tra, Trưởng Ban Tài chính và Kế toán, Trưởng các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ NN và PTNT (để b/c);
- Lưu: VT, TTr(7).

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH

(đã ký)

Nguyễn Thị Lan

QUY ĐỊNH
VỀ THANH TRA CÁC KỲ THI

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 30030/QĐ-HVN ngày 2 tháng 10 năm 2015 của
Giám đốc Học viện Nông nghiệp Việt Nam)*

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định về nguyên tắc, tổ chức và hoạt động thanh tra các kỳ thi của Học viện, bao gồm: thi trung học phổ thông (THPT) quốc gia; tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy; các kỳ thi tuyển sinh đại học, sau đại học của Học viện; thi tiếng Anh xếp lớp đầu vào; thi tiếng Anh đánh giá chất lượng đầu ra; thi tiếng Anh trình độ B1 – khung châu Âu; thi kết thúc học phần.

2. Văn bản này quy định trách nhiệm của Giám đốc Học viện (sau đây gọi chung là Giám đốc), Ban thanh tra, Trưởng Đoàn thanh tra, cán bộ Thanh tra.

3. Văn bản này được áp dụng đối với các đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan đến các kỳ thi của Học viện.

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động thanh tra thi

1. Tuân theo quy định của pháp luật; các quy định về thi và tổ chức thi.

2. Không làm thay nhiệm vụ và không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của các đơn vị, tổ chức, cá nhân tham gia thi; đảm bảo chính xác, khách quan, trung thực, công khai, dân chủ và kịp thời.

Điều 3. Nhiệm vụ thanh tra thi

1. Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các quy định về thi của các đơn vị, tổ chức, cá nhân tham gia.

2. Phòng ngừa, phát hiện và kiến nghị xử lý những trường hợp vi phạm các quy định về thi.

3. Giải quyết hoặc kiến nghị giải quyết các khiếu nại, tố cáo về thi.

4. Yêu cầu các cán bộ phụ trách thi có biện pháp để đảm bảo kỳ thi diễn ra an toàn, nghiêm túc, đúng quy chế.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của đối tượng thanh tra thi

1. Đối tượng được thanh tra có nghĩa vụ thực hiện đầy đủ yêu cầu về nội dung thanh tra, chấp hành các quyết định về thanh tra và có quyền khiếu nại lên cấp có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

2. Các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan, có trách nhiệm tạo điều kiện cho Đoàn Thanh tra và cán bộ thanh tra làm việc, đáp ứng yêu cầu của thanh tra thi theo quy định.

Chương II

NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Mục I

TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG THANH TRA CÁC KỲ THI

Điều 5. Hình thức thanh tra thi

1. Thanh tra thi được tiến hành theo hai hình thức: thanh tra thường xuyên và thanh tra đột xuất.

2. Thanh tra thường xuyên được tiến hành theo chương trình, kế hoạch đã được Giám đốc phê duyệt áp dụng cho tất cả các kỳ thi. Khi tiến hành thanh tra, cần thông báo trước cho các đơn vị và cá nhân được thanh tra.

3. Thanh tra đột xuất được tiến hành khi phát hiện các đơn vị, tổ chức, cá nhân có dấu hiệu vi phạm các quy định về thi; khi có yêu cầu giải quyết khiếu nại, tố cáo hoặc do Giám đốc giao.

Điều 6. Nội dung thanh tra

1. Đối với các kỳ thi THPT quốc gia, tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy; các kỳ thi tuyển sinh đại học, sau đại học của Học viện.

a) Thanh tra công tác chuẩn bị thi: Thanh tra việc ban hành, tuyên truyền, phổ biến, tập huấn các văn bản về kỳ thi; việc thành lập Hội đồng thi và các Ban giúp việc; thanh tra việc chuẩn bị cơ sở vật chất và kinh phí; các phương án đảm bảo an toàn cho kỳ thi; thanh tra, giám sát quá trình in sao, vận chuyển, bảo quản đề thi;

b) Thanh tra công tác coi thi: Thanh tra phương án tổ chức, bố trí lực lượng và các biện pháp đảm bảo trật tự an toàn cho kỳ thi; việc thực hiện lịch thi; công tác điều hành của Hội đồng thi, của Trưởng ban coi thi, của Trưởng điểm thi và các thành viên; việc phân công cán bộ coi thi và các danh sách phòng thi, mẫu biên bản cho cán bộ coi thi, giám sát phòng thi; quy trình giao, nhận và quản lý đề thi thừa; việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ coi thi và các lực lượng tham gia kỳ thi; quy trình thu bài, giao, nhận, bảo quản bài thi; việc xử lý vi phạm quy chế coi thi đối với các đối tượng tham gia kỳ thi;

c) Thanh tra công tác chấm thi, chấm kiểm tra, chấm phúc khảo bao gồm: việc chỉ đạo chấm thi; việc thực hiện quy định về tiêu chuẩn, điều kiện đối với cán bộ chấm thi và thủ tục mời người ngoài cơ sở đến chấm thi (nếu có); việc bố trí phòng giao, nhận bài thi; địa điểm làm phách, thực hiện quy trình làm phách và công tác bảo mật phách; việc tổ chức thảo luận đáp án, thang điểm, chấm chung một số bài thi; việc thực hiện quy định chấm thi; việc kiến nghị với Hội đồng chấm thi xử lý những sai lệch phát hiện qua chấm kiểm tra; thanh tra việc bố trí chấm phúc khảo và điều hành người chấm phúc khảo; giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến kỳ thi;

d) Thanh tra công tác xét tuyển, cử tuyển bao gồm: Thanh tra thực hiện quy định về chỉ tiêu tuyển sinh; việc xét tuyển và triệu tập thí sinh trúng tuyển; việc xét tuyển vào Học viện; thanh tra đối tượng và tiêu chuẩn được hưởng chế độ cử tuyển; thực hiện quy trình tổ chức cử tuyển, việc thực hiện chỉ tiêu cử tuyển được giao.

2. Đối với thi tiếng Anh xếp lớp đầu vào, thi tiếng Anh đánh giá chất lượng đầu ra, thi tiếng Anh trình độ B1 – khung châu Âu: nội dung thanh tra được tiến hành theo quy định tại điểm a, b, c khoản 1 Điều này.

3. Đối với thi kết thúc học phần: Ban Thanh tra tổ chức thanh tra các ca thi theo lịch thi của Ban Quản lý đào tạo. Nội dung thanh tra tiến hành theo mẫu biên bản kiểm tra tình hình thi của Ban thanh tra.

Điều 7. Thời hạn thanh tra

1. Các hoạt động thanh tra được thực hiện trước kỳ thi, trong quá trình thi và/hoặc sau khi kết thúc kỳ thi.

2. Thời hạn thanh tra được thể hiện trong Quyết định thanh tra đối với từng nội dung của cuộc thanh tra. Cụ thể:

a) Đối với kỳ thi THPT quốc gia: từ khi thành lập Hội đồng thi đến khi có kết quả chấm phúc khảo; giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến kỳ thi (nếu có).

b) Đối với tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy: từ khi nhận hồ sơ đăng ký xét tuyển cho đến khi thí sinh trúng tuyển vào học được 1 tháng;

c) Đối với kỳ thi tuyển sinh đại học và sau đại học của Học viện: từ khi nhận hồ sơ đến khi thí sinh trúng tuyển nhập học;

d) Đối với các kỳ thi thi tiếng Anh xếp lớp đầu vào, thi tiếng Anh đánh giá chất lượng đầu ra, thi tiếng Anh trình độ B1 – khung châu Âu: Từ khi có Quyết định thành lập Ban coi thi đến khi có kết quả chấm phúc khảo;

đ) Đối với các kỳ thi kết thúc học phần: Theo lịch thi của Ban Quản lý đào tạo.

Mục II

QUYỀN HẠN, TRÁCH NHIỆM ĐOÀN THANH TRA

Điều 8. Thẩm quyền ra quyết định thành lập Đoàn thanh tra

1. Đối với các kỳ thi THPT quốc gia; tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy; các kỳ thi tuyển sinh đại học, sau đại học của Học viện; thi tiếng Anh xếp lớp đầu vào; thi tiếng Anh đánh giá chất lượng đầu ra; thi tiếng Anh trình độ B1 – khung châu Âu, Giám đốc ra quyết định thanh tra và thành lập Đoàn thanh tra.

2. Đoàn thanh tra gồm các thành viên thuộc Ban thanh tra và thành viên của các đơn vị khác trong Học viện (khi cần thiết).

3. Trong trường hợp cần thiết Giám đốc ra quyết định cử cán bộ thanh tra độc lập để thanh tra thi.

Điều 9. Quyền hạn của Trưởng Đoàn thanh tra

Trưởng Đoàn thanh tra thi có các quyền được nêu ở điểm a, c, d, đ, e khoản 1, Điều 10, ngoài ra còn có quyền:

1. Kiến nghị Giám đốc/Chủ tịch Hội đồng/Trưởng Ban chỉ đạo đình chỉ thi và tổ chức thi lại một môn thi, hoặc toàn bộ kỳ thi của một hội đồng thi, hay một điểm thi nếu khu vực thi không đảm bảo an toàn, ảnh hưởng nghiêm trọng đến kết quả thi.

2. Kiến nghị Chủ tịch Hội đồng/Trưởng Ban chỉ đạo đình chỉ công việc của người lãnh đạo điểm thi nếu người đó vi phạm nghiêm trọng các quy định về thi.

3. Kiến nghị Chủ tịch Hội đồng/Trưởng Ban chỉ đạo huỷ bỏ kết quả chấm thi của một số bài thi hoặc cả một hội đồng hoặc ban chấm thi và yêu cầu tổ chức chấm lại khi đã có căn cứ chính xác về việc vi phạm quy chế thi.

4. Kiến nghị thành lập Hội đồng thẩm định để thẩm định lại kết quả trong các kỳ thi khi cần thiết. Hội đồng thẩm định kết luận về kết quả thi và trình Giám đốc phê duyệt. Kết luận thẩm định đã được phê duyệt là kết quả thi của kỳ thi.

5. Kiến nghị với Giám đốc áp dụng các biện pháp theo thẩm quyền để đảm bảo thực hiện nhiệm vụ của Đoàn Thanh tra.

Điều 10. Quyền hạn của cán bộ thanh tra

1. Quyền hạn của cán bộ thanh tra

a) Yêu cầu đối tượng được thanh tra báo cáo và xuất trình các hồ sơ, tài liệu liên quan đến nội dung thanh tra, trừ những tài liệu thuộc bí mật Nhà nước và tài liệu không liên quan đến nội dung thanh tra;

b) Kiến nghị với người có thẩm quyền tổ chức, lãnh đạo kỳ thi khắc phục những thiếu sót trong việc bảo đảm các điều kiện cho kỳ thi và thí sinh dự thi;

c) Lập biên bản ghi nhớ và kiến nghị người có trách nhiệm xử lý đối với thí sinh hoặc lãnh đạo điểm thi, giám thị, giám khảo, phục vụ, bảo vệ thi khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật và các quy định về thi;

d) Kiến nghị hội đồng hoặc ban chấm thi chấm lại những bài đã chấm không đúng với hướng dẫn chấm;

đ) Kiến nghị việc xử lý về những vấn đề khác liên quan đến nội dung thanh tra thi;

e) Kiến nghị cấp có thẩm quyền giải quyết các khiếu nại, tố cáo liên quan đến kỳ thi;

g) Kiến nghị Trưởng Đoàn thanh tra áp dụng các biện pháp thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng Đoàn để đảm bảo thực hiện nhiệm vụ được giao;

h) Cán bộ thanh tra thi có quyền bảo lưu ý kiến của mình khi ý kiến đó trái với nhận xét, đánh giá của Trưởng Đoàn, đồng thời báo cáo với Giám đốc để kịp thời xem xét.

2. Cán bộ thanh tra thi hoạt động độc lập thực hiện các quyền hạn quy định ở điểm a, b, c, d, đ, e, khoản 1 Điều này.

Điều 11. Trách nhiệm của Trưởng Đoàn thanh tra

1. Trưởng Đoàn thanh tra thi có trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo các thành viên trong Đoàn thanh tra thực hiện đúng nội dung, đối tượng, thời hạn đã ghi trong quyết định thanh tra.

2. Trưởng Đoàn thanh tra thi xử lý các kiến nghị, báo cáo của thành viên trong Đoàn thanh tra; lập biên bản khi người chịu trách nhiệm điều hành thi không nhất trí với các kiến nghị của Đoàn thanh tra đồng thời báo cáo lên cấp có thẩm quyền để giải quyết. Khi chưa có ý kiến của cấp có thẩm quyền, công việc vẫn thực hiện theo quyết định của người điều hành thi và người điều hành phải chịu trách nhiệm về quyết định đó.

3. Trong trường hợp kết luận của Đoàn thanh tra thi của Học viện khác với kết luận của Đoàn thanh tra thi cấp trên thì căn cứ vào kết luận của Đoàn thanh tra thi cấp trên để xử lý.

Điều 12. Trách nhiệm của cán bộ thanh tra

1. Cán bộ thanh tra thi có trách nhiệm thực hiện đúng nội dung, đối tượng, thời hạn đã ghi trong quyết định thanh tra thi, thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Trưởng Đoàn, lập đầy đủ hồ sơ thanh tra thi theo quy định.

2. Cán bộ thanh tra thi phải báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao với Trưởng Đoàn thanh tra thi, chịu trách nhiệm trước pháp luật và Trưởng Đoàn về tính chính xác, trung thực, khách quan của nội dung báo cáo.

3. Cán bộ thanh tra thi độc lập có trách nhiệm:

a) Thực hiện đúng nội dung, đối tượng và thời hạn đã ghi trong quyết định thanh tra thi đồng thời báo cáo với người ra quyết định thanh tra thi về việc thực hiện nhiệm vụ được phân công;

b) Lập biên bản khi người điều hành thi không nhất trí với các kiến nghị của thanh tra đồng thời báo cáo lên cấp có thẩm quyền để giải quyết. Khi chưa có ý kiến của cấp có thẩm quyền, công việc vẫn thực hiện theo quyết định của người điều hành thi và người điều hành thi phải chịu trách nhiệm về quyết định đó;

c) Khi phát hiện hành vi vi phạm vượt quá thẩm quyền xử lý, cán bộ thanh tra độc lập phải kịp thời báo cáo để người ra quyết định thanh tra thi xử lý.

Chương III

KHEN THƯỞNG – KỶ LUẬT

Điều 13. Khen thưởng

Tổ chức, đơn vị, cá nhân có thành tích trong hoạt động thanh tra thi được đề nghị Giám đốc Học viên khen thưởng.

Điều 14. Xử lý vi phạm

1. Cán bộ thanh tra thi vì động cơ cá nhân hoặc thiếu tinh thần trách nhiệm mà kết luận hay quyết định xử lý sai quy định; né tránh, bao che cho người có hành vi vi phạm pháp luật; tiết lộ thông tin, tài liệu về nội dung thanh tra khi chưa có kết luận chính thức thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự. Trường hợp gây thiệt hại phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật.

2. Tổ chức, đơn vị, cá nhân nào hối lộ, cản trở, trả thù, vu cáo, vu khống đối với người làm công tác thanh tra thi; không thực hiện yêu cầu, kiến nghị của người ra Quyết định thanh tra thi tùy mức độ mà xử lý, xử phạt hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự. Trường hợp gây thiệt hại phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 15. Trách nhiệm của Giám đốc

1. Tổ chức, thực hiện công tác thanh tra các kỳ thi theo Quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Kết luận và xử lý các kiến nghị về thanh tra thi.

Điều 16. Trách nhiệm của Ban thanh tra

1. Tham mưu cho Giám đốc tổ chức, thực hiện công tác thanh tra thi theo Quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
2. Tham mưu cho Giám đốc Học viện thành lập Đoàn thanh tra theo khoản 1, khoản 3 Điều 8 Quy định này.
3. Phân công cán bộ của Ban tham gia vào các hoạt động thanh tra thi và tuyển sinh.

Điều 17. Chế độ của cán bộ làm công tác thanh tra thi

1. Tham gia Đoàn thanh tra thi, thanh tra tuyển sinh: Thực hiện theo điểm a khoản 2 Điều 14 của Quy định về Tổ chức và hoạt động thanh tra.
2. Thanh tra thi kết thúc học phần: Thực hiện theo điểm b khoản 2 Điều 14 của Quy định về Tổ chức và hoạt động thanh tra.

Điều 18. Hiệu lực thi hành

Trưởng các đơn vị có trách nhiệm phổ biến Quy định này đến toàn thể cán bộ viên chức để thống nhất thực hiện trong toàn Học viện. Các Quy định của Học viện trước đây trái với Quy định này đều bị bãi bỏ. Các đơn vị và cá nhân phải nghiêm chỉnh thực hiện, nếu vi phạm sẽ bị xử lý theo pháp luật và theo quy định của Học viện.

Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc thì các đơn vị có trách nhiệm báo cáo Giám đốc (thông qua Ban Thanh tra) để xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH
(đã ký)
Nguyễn Thị Lan